

**ĐẢNG BỘ ĐẠI HỌC QUỐC GIA
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
ĐẢNG ỦY TRƯỜNG ĐẠI HỌC
CÔNG NGHỆ THÔNG TIN**

Số 05 -KH/ĐU

ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM

TP. Hồ Chí Minh, ngày 22 tháng 3 năm 2022

KẾ HOẠCH

**Thực hiện công tác rà soát, bổ sung quy hoạch
nhân sự Đảng ủy nhiệm kỳ 2020 – 2025
và chức danh Hiệu trưởng, Phó Hiệu trưởng Trường giai đoạn 2021 – 2026**

Căn cứ Kế hoạch số 40-KH/ĐU, ngày 18 tháng 3 năm 2022 của Đảng ủy Đại học Quốc gia Thành phố Hồ Chí Minh (ĐHQG-HCM) về thực hiện công tác rà soát, bổ sung quy hoạch nguồn nhân sự cấp ủy các cấp, nhiệm kỳ 2020 – 2025 và cán bộ lãnh đạo, quản lý các cấp giai đoạn 2021 – 2026. Đảng ủy Trường Đại học Công nghệ Thông tin ban hành kế hoạch thực hiện rà soát, bổ sung quy hoạch nguồn nhân sự Đảng ủy nhiệm kỳ 2020 – 2025 và chức danh Hiệu trưởng, Phó Hiệu trưởng giai đoạn 2021 – 2026 như sau:

I. Mục đích, yêu cầu

1. Mục đích

- Nâng cao hiệu quả công tác quy hoạch cán bộ; bảo đảm sự chuyển tiếp liên tục, vững vàng giữa các thế hệ, chủ động xây dựng đội ngũ cán bộ lãnh đạo, quản lý các cấp, nhất là cấp chiến lược, người đứng đầu đủ phẩm chất, năng lực và uy tín, ngang tầm nhiệm vụ, gắn bó mật thiết với nhân dân.

- Quy hoạch cán bộ là khâu quan trọng, nhiệm vụ thường xuyên nhằm phát hiện sớm nguồn cán bộ có phẩm chất, năng lực, uy tín, có triển vọng phát triển để có kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng, luân chuyển, bổ nhiệm, tạo nguồn cán bộ lãnh đạo, quản lý các cấp.

2. Yêu cầu

- Việc xác định tiêu chuẩn, cơ cấu, số lượng, chức danh quy hoạch, dự báo nhu cầu sử dụng cán bộ phải xuất phát từ tình hình đội ngũ cán bộ, yêu cầu nhiệm vụ chính trị của đơn vị trong từng nhiệm kỳ và định hướng nhiệm kỳ kế tiếp; đồng thời, gắn chặt chẽ với các khâu khác trong công tác cán bộ.

- Rà soát, đánh giá toàn diện nguồn cán bộ trước khi đưa vào danh sách giới thiệu nhân sự quy hoạch; bảo đảm chặt chẽ, dân chủ, khách quan, công bằng, công tâm, công khai, minh bạch, đúng quy trình, thẩm quyền. Không đề xuất, phê duyệt quy hoạch những trường hợp không bảo đảm tiêu chuẩn, điều kiện.

- Thực hiện phương châm quy hoạch "động" và "mở". Hằng năm đánh giá, rà soát để kịp thời đưa ra khỏi quy hoạch những cán bộ không đáp ứng tiêu chuẩn, điều kiện, không hoàn thành nhiệm vụ, vi phạm quy định của Đảng, pháp luật của Nhà

nước; bổ sung vào quy hoạch những nhân tố mới từ nguồn nhân sự tại chỗ hoặc nguồn nhân sự từ nơi khác đủ tiêu chuẩn, điều kiện, có triển vọng phát triển.

II. Một số nguyên tắc

1. Bảo đảm nguyên tắc Đảng thống nhất lãnh đạo công tác cán bộ và quản lý đội ngũ cán bộ; thực hiện nghiêm nguyên tắc tập trung dân chủ, quy định của Đảng, pháp luật của Nhà nước; bảo đảm chặt chẽ, đồng bộ, liên thông, công khai, minh bạch trong công tác quy hoạch cán bộ.

2. Đẩy mạnh việc phân cấp, phân quyền trên cơ sở nêu cao trách nhiệm của các cấp ủy, tập thể lãnh đạo đơn vị, người đứng đầu, đi đôi với tăng cường kiểm tra, giám sát trong công tác quy hoạch cán bộ.

3. Coi trọng chất lượng, bảo đảm cân đối, hài hoà, hợp lý, liên thông giữa các khâu trong công tác cán bộ; giữa quy hoạch với đào tạo, bồi dưỡng; giữa đánh giá với quy hoạch, điều động, luân chuyển, bổ nhiệm và sử dụng cán bộ; giữa cán bộ quy hoạch với cán bộ đương nhiệm; giữa nguồn cán bộ tại chỗ với nguồn cán bộ từ nơi khác. Phân đầu quy hoạch theo cơ cấu ba độ tuổi, tỉ lệ cán bộ trẻ, cán bộ nữ, cán bộ người dân tộc thiểu số phù hợp với địa bàn, lĩnh vực công tác.

4. Quy hoạch cấp ủy các cấp phải gắn với quy hoạch lãnh đạo, quản lý; lấy quy hoạch các chức danh cấp ủy làm cơ sở để quy hoạch các chức danh lãnh đạo, quản lý, bảo đảm đồng bộ với chủ trương, quy định của Đảng về bố trí cán bộ; quy hoạch cấp dưới làm cơ sở cho quy hoạch cấp trên.

5. Chỉ quy hoạch chức danh cao hơn, mỗi chức danh lãnh đạo, quản lý quy hoạch không quá ba cán bộ. Một cán bộ quy hoạch không quá ba chức danh ở cùng cấp phê duyệt quy hoạch.

6. Quy hoạch “động” là định kỳ rà soát, bổ sung, điều chỉnh để đưa ra khỏi quy hoạch những cán bộ không còn đủ tiêu chuẩn, điều kiện, không hoàn thành nhiệm vụ, vi phạm quy định của Đảng, pháp luật của Nhà nước hoặc uy tín thấp và kịp thời bổ sung vào quy hoạch những cán bộ có phẩm chất, năng lực, uy tín, triển vọng phát triển. Quy hoạch “mở” được hiểu là không khép kín trong từng cơ quan, đơn vị mà cần mở rộng nguồn cán bộ từ nơi khác để đưa vào quy hoạch những cán bộ đáp ứng tiêu chuẩn, điều kiện và yêu cầu nhiệm vụ của đơn vị.

7. Không thực hiện đồng thời quy trình bổ sung quy hoạch với quy trình bổ nhiệm, giới thiệu cán bộ ứng cử vào một chức danh lãnh đạo, quản lý. Việc thực hiện quy trình bổ nhiệm, giới thiệu ứng cử vào danh danh quy hoạch chỉ được thực hiện sau khi phê duyệt quy hoạch ít nhất 3 tháng.

8. Coi trọng chất lượng, không vì số lượng, cơ cấu mà hạ thấp tiêu chuẩn, đồng thời, quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo và có biện pháp hiệu quả để phân đầu thực hiện cơ cấu ba độ tuổi (khoảng cách giữa các độ tuổi là 5 năm), tỷ lệ cán bộ trẻ, cán bộ nữ, cán bộ người dân tộc thiểu số trong quy hoạch cấp ủy, các chức danh lãnh đạo, quản lý.

9. Rà soát, đánh giá nguồn cán bộ và cán bộ trước khi đưa vào quy hoạch

Đảng ủy Trường tiến hành rà soát, đánh giá nguồn cán bộ và cán bộ theo yêu cầu sau:

- Về rà soát, đánh giá nguồn cán bộ: trên cơ sở tình hình đội ngũ cán bộ, yêu cầu nhiệm vụ chính trị của đơn vị trong nhiệm kỳ và định hướng nhiệm kỳ tiếp theo, Đảng ủy chỉ đạo rà soát, đánh giá nguồn cán bộ đương nhiệm theo cơ cấu, số lượng và tiêu chuẩn, điều kiện để chuẩn bị nguồn nhân sự trước khi tiến hành công tác quy hoạch cán bộ.

- Đánh giá cán bộ theo các tiêu chí sau:

+ Phẩm chất chính trị, đạo đức, lối sống, ý thức tổ chức, kỷ luật và việc thực hiện các quy định về trách nhiệm nêu gương của cán bộ, đảng viên.

+ Năng lực công tác: kết quả, hiệu quả công việc; mức độ hoàn thành chức trách, nhiệm vụ được giao.

+ Uy tín: kết quả đánh giá cán bộ hằng năm của cấp có thẩm quyền và kết quả lấy phiếu tín nhiệm theo quy định (nếu có).

+ Chiều hướng, triển vọng phát triển: khả năng đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ theo chức danh quy hoạch.

10. Các trường hợp đương nhiên ra khỏi quy hoạch:

- Cán bộ quá tuổi quy hoạch hoặc bị cấp có thẩm quyền thi hành kỷ luật từ hình thức khiển trách trở lên (đối với cá nhân) hoặc kết luận không bảo đảm tiêu chuẩn chính trị của chức danh quy hoạch thì đương nhiên ra khỏi quy hoạch.

- Các trường hợp đương nhiên ra khỏi quy hoạch và cán bộ đã từ trần thì đương nhiên ra khỏi quy hoạch, cấp có thẩm quyền phê duyệt quy hoạch ban hành quyết định đưa cán bộ đó ra khỏi quy hoạch không phải thực hiện quy trình bỏ phiếu theo quy định.

- Đối với cán bộ bị thi hành kỷ luật, sau khi quyết định thi hành kỷ luật hết hiệu lực theo quy định của Đảng, pháp luật của Nhà nước, cấp có thẩm quyền có thể xem xét việc quy hoạch theo quy định.

III. Chức danh; đối tượng; tiêu chuẩn, điều kiện; độ tuổi; số lượng; cơ cấu, phương pháp, thời gian quy hoạch cán bộ

1. Chức danh quy hoạch

Các chức danh thuộc diện Ban Thường vụ Đảng ủy ĐHQG-HCM quản lý:

- Ủy viên Ban Chấp hành, Ủy viên Ban Thường vụ, Bí thư, Phó Bí thư Đảng bộ Trường.

- Hiệu trưởng, Phó Hiệu trưởng Trường.

2. Đối tượng

Đối tượng quy hoạch cấp ủy, lãnh đạo, quản lý gồm 2 đối tượng, cụ thể:

- Đối tượng 1, đối tượng 2 của các chức danh thuộc diện Ban Thường vụ Đảng ủy ĐHQG-HCM thực hiện theo quy định tại Phụ lục 1.

3. Tiêu chuẩn, điều kiện

Tại thời điểm xem xét, phê duyệt quy hoạch, nhân sự phải cơ bản đáp ứng các tiêu chuẩn sau:

- Về trình độ chuyên môn: phải có trình độ chuyên môn, nghiệp vụ tương ứng với chức danh bổ nhiệm.

- Về trình độ lý luận chính trị: đối tượng 1 phải đáp ứng tiêu chuẩn lý luận chính trị tương ứng của chức danh bổ nhiệm được quy định tại Quy định số 57-QĐ/TW ngày 08 tháng 02 năm 2022; đối tượng 2 có thể chưa bảo đảm tiêu chuẩn lý luận chính trị nhưng sau khi được quy hoạch phải có kế hoạch, đào tạo bồi dưỡng để hoàn thiện tiêu chuẩn lý luận chính trị theo quy định.

- Chưa nhất thiết phải đáp ứng ngay các tiêu chuẩn: kinh qua chức vụ lãnh đạo, quản lý cấp dưới, trình độ quản lý nhà nước...

4. Độ tuổi

Khi rà soát, bổ sung quy hoạch năm 2022, cán bộ đưa vào quy hoạch phải còn đủ tuổi công tác ít nhất từ 72 tháng trở lên đối với đối tượng 1 và còn ít nhất 02 nhiệm kỳ (120 tháng) đối với đối tượng 2.

5. Thời điểm tính tuổi quy hoạch

- Đối với các chức danh thuộc thẩm quyền của Ban Thường vụ Đảng ủy ĐHQG-HCM quản lý: là thời điểm Tổ công tác nhận được tờ trình và hồ sơ nhân sự theo quy định, 15 tháng 4/2022.

6. Phương pháp tính tuổi quy hoạch

Tuổi quy hoạch được xác định theo tinh thần Kết luận số 08-KL/TW ngày 15 tháng 6 năm 2021 của Bộ Chính trị về tuổi bổ nhiệm, giới thiệu ứng cử và Hướng dẫn số 06-HD/BTCTW ngày 26 tháng 7 năm 2021 của Ban Tổ chức Trung ương, cụ thể như sau:

- Tuổi rà soát, bổ sung quy hoạch cho nhiệm kỳ hiện tại bằng tuổi nghỉ hưu thực tế của cán bộ theo Nghị định số 135/2020/NĐ-CP ngày 18 tháng 11 năm 2020 của Chính phủ quy định về tuổi nghỉ hưu trừ đi số tuổi của cán bộ tại thời điểm rà soát, bổ sung quy hoạch phải còn ít nhất 72 tháng đối với đối tượng 1 và còn ít nhất 02 nhiệm kỳ (120 tháng) đối với đối tượng 2.

- Đối với cán bộ nữ thuộc đối tượng nghỉ hưu ở độ tuổi cao hơn theo quy định của Đảng, pháp luật của Nhà nước, thì tuổi quy hoạch được xác định theo độ tuổi được quy định và thực hiện như phương pháp nêu trên.

7. Số lượng cán bộ quy hoạch

- Hệ số quy hoạch cấp ủy, ban thường vụ cấp ủy và ủy ban kiểm tra các cấp từ 1,0 - 1,5 lần so với số lượng theo quy định.

- Số lượng của chức danh quy hoạch lãnh đạo, quản lý: một chức danh quy hoạch không quá ba cán bộ. Một cán bộ quy hoạch không quá ba chức danh ở cùng cấp phê duyệt quy hoạch.

8. Cơ cấu

Phần đầu cơ cấu, tỉ lệ quy hoạch cấp ủy và các chức danh lãnh đạo, quản lý các cấp theo hướng: cán bộ trẻ (dưới 40 tuổi đối với cấp Trường) từ 15% trở lên, cán bộ nữ từ 25% trở lên; tỉ lệ cán bộ người dân tộc thiểu số phù hợp với từng địa bàn, lĩnh vực; cấp đơn vị và tương đương trở lên phải có cán bộ nữ trong quy hoạch các chức danh cấp ủy, lãnh đạo, quản lý.

9. Thời gian thẩm định, phê duyệt quy hoạch

Trong thời gian 30 ngày làm việc kể từ khi nhận được tờ trình và đầy đủ hồ sơ nhân sự, cấp có thẩm quyền xem xét, phê duyệt quy hoạch theo thẩm quyền. Trong trường hợp cần thiết, cấp có thẩm quyền có thể kéo dài thời gian nhưng không quá 15 ngày làm việc; đối với những trường hợp cần thêm thời gian để thẩm tra, xác minh về tiêu chuẩn chính trị, cơ quan tham mưu thẩm định phê duyệt quy hoạch báo cáo cấp có thẩm quyền xem xét bổ sung sau khi có kết luận đủ điều kiện về tiêu chuẩn chính trị theo quy định.

10. Hiệu lực quy hoạch

Quy hoạch cán bộ có hiệu lực từ ngày cấp có thẩm quyền ký, ban hành quyết định phê duyệt. Quy hoạch hết hiệu lực khi cán bộ được bổ nhiệm vào chức danh quy hoạch hoặc đưa ra khỏi quy hoạch hoặc kết thúc nhiệm kỳ theo quy định của chức danh quy hoạch.

IV. Quy trình, hồ sơ nhân sự

1. Quy trình quy hoạch

- Đối với các chức danh thuộc diện Ban thường vụ Đảng ủy ĐHQG-HCM quản lý và phê duyệt quy hoạch theo thẩm quyền: thực hiện theo Phụ lục 2.

2. Hồ sơ nhân sự

Hồ sơ nhân sự: 02 bộ hồ sơ thực hiện theo Phụ lục 3.

V. Thẩm quyền và trách nhiệm

1. Thẩm quyền phê duyệt quy hoạch

- Ban Thường vụ Đảng ủy ĐHQG-HCM phê duyệt quy hoạch các chức danh do Ban Thường vụ Đảng ủy ĐHQG-HCM quản lý theo thẩm quyền.

2. Trách nhiệm trong công tác quy hoạch

2.1. Đảng ủy, tập thể lãnh đạo đơn vị:

- Thực hiện quy trình nhân sự, nhận xét, đánh giá và trình cấp có thẩm quyền phê duyệt quy hoạch chức danh lãnh đạo, quản lý của đơn vị thuộc thẩm quyền của cấp trên.

- Căn cứ quy hoạch được phê duyệt để xây dựng kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng, luân chuyển, bố trí, sử dụng cán bộ gắn với chức danh quy hoạch theo quy định. Kiểm tra, giám sát, xử lý vi phạm trong công tác quy hoạch cán bộ theo thẩm quyền.

2.2. Trách nhiệm của các bộ phận tham mưu của Đảng ủy trường và các đơn vị có liên quan:

- Thẩm định, thẩm tra, cung cấp hồ sơ, tài liệu, thông tin liên quan đến nhân sự quy hoạch theo yêu cầu.

- Thực hiện nhiệm vụ khác theo yêu cầu của Đảng ủy trường và cấp ủy các cấp.

2.3. Công khai và quản lý quy hoạch

2.3.1. Công khai quy hoạch:

Danh sách cán bộ được cấp có thẩm quyền phê duyệt quy hoạch hoặc đưa ra khỏi quy hoạch được thông báo công khai trong cấp ủy, người đứng đầu đơn vị, cá nhân có liên quan biết, quản lý, sử dụng quy hoạch.

2.3.2. Quản lý sử dụng quy hoạch:

- Căn cứ vào kết quả phê duyệt quy hoạch, tiêu chuẩn, điều kiện đối với chức danh quy hoạch và yêu cầu, nhiệm vụ, các cấp ủy, đơn vị có trách nhiệm lãnh đạo, chỉ đạo kế hoạch luân chuyển, đào tạo, bồi dưỡng, tạo điều kiện để cán bộ phấn đấu, rèn luyện, đáp ứng tiêu chuẩn chức danh quy hoạch theo quy định.

- Việc đào tạo, bồi dưỡng, điều động, luân chuyển, bổ nhiệm, giới thiệu ứng cử và sắp xếp, bố trí cán bộ phải căn cứ vào quy hoạch cán bộ đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt.

- Định kỳ hằng năm, cấp ủy, đơn vị có trách nhiệm lãnh đạo, chỉ đạo việc rà soát, đánh giá chất lượng, cơ cấu nguồn cán bộ trong quy hoạch để kịp thời điều chỉnh, bổ sung quy hoạch theo quy định.

VI. Tổ chức thực hiện

1. Thành lập Tổ công tác

Ban Chấp hành Đảng bộ trường thành lập Tổ Công tác để thực hiện rà soát, bổ sung quy hoạch năm 2022 gồm các đồng chí sau:

| | | |
|----------------------------|---|--------------------|
| 1. Đ/c Vũ Đức Lung | Bí thư Đảng ủy, Chủ tịch Hội đồng trường | Tổ trưởng |
| 2. Đ/c Nguyễn Hoàng Tú Anh | Phó Bí thư Đảng ủy, Hiệu Trưởng | Tổ phó Thường trực |
| 3. Đ/c Mai Văn Cường | Ủy viên BTV Đảng bộ, Trưởng phòng TC-HC | Tổ phó |
| 4. Đ/c Vũ Văn Điệp | Ủy viên BCH Đảng bộ, Phó Chủ nhiệm UBKT đảng ủy | Ủy viên |
| 5. Đ/c Nguyễn Mạnh Đình | Chuyên viên Phòng TC-HC | Ủy viên |

3. Tiến độ thực hiện

Đảng ủy ban hành kế hoạch thực hiện và dự kiến tổ chức các bước từ ngày 28 tháng 3 năm 2022. Từ ngày 01 đến ngày 15 tháng 4 năm 2022, gửi hồ sơ đề nghị phê duyệt thuộc thẩm quyền của Ban Thường vụ Đảng ủy ĐHQG-HCM.

Trên đây là kế hoạch thực hiện rà soát, bổ sung quy hoạch nguồn nhân sự Đảng ủy nhiệm kỳ 2020 – 2025 và chức danh Hiệu trưởng, Phó Hiệu trưởng Trường giai đoạn 2021 – 2026 của Đảng bộ Trường Đại học Công nghệ Thông tin.

Nơi nhận:

- Ban Thường vụ Đảng ủy ĐHQG-HCM;
- Ban Tổ chức Đảng ủy ĐHQG-HCM;
- Các đồng chí trong BCH đảng bộ;
- Phòng TC-HC;
- Thành viên tổ công tác;
- Các chi bộ trực thuộc;
- Lưu VPĐU

T/M ĐẢNG ỦY
BÍ THƯ



Vũ Đức Lung

PHỤ LỤC 1
ĐỐI TƯỢNG GIỚI THIỆU QUY HOẠCH NHÂN SỰ ĐẢNG ỦY NHIỆM
KỲ 2020 – 2025 VÀ CHỨC DANH HIỆU TRƯỞNG, PHÓ HIỆU
TRƯỞNG TRƯỜNG GIAI ĐOẠN 2021 – 2026

*(Kèm theo Kế hoạch số 04 -KH/ĐU, ngày 22 tháng 3 năm 2022
của Đảng ủy trường)*

| STT | Quy hoạch chức danh | Đối tượng 1 | Đối tượng 2 |
|-----|------------------------------|---|--|
| 1 | Bí thư Đảng ủy Trường | - Phó Bí thư Đảng ủy Trường; - Hiệu trưởng. | - Ủy viên Ban Thường vụ Đảng ủy (đã được quy hoạch chức danh Phó Bí thư Đảng ủy Trường); - Phó Hiệu trưởng (đã được quy hoạch chức danh Hiệu trưởng). |
| 2 | Phó Bí thư Đảng ủy Trường | - Ủy viên Ban Thường vụ Đảng ủy; - Ủy viên Ban Chấp hành Đảng bộ (đã được quy hoạch chức danh Ủy viên Ban Thường vụ Đảng ủy Trường) - Cấp phó đơn vị. | - Ủy viên Ban Chấp hành Đảng bộ; - Cấp trưởng phòng, ban, khoa và tương đương (đã được quy hoạch chức danh Ban Chấp hành Đảng bộ Trường) |
| 3 | Ban Thường vụ Đảng ủy Trường | - Ủy viên Ban Chấp hành Đảng bộ; - Cấp trưởng phòng, ban, khoa và tương đương (đã được quy hoạch chức danh Ban Chấp hành Đảng bộ Trường) | - Cấp trưởng phòng, ban, khoa và tương đương. - Cấp trưởng các tổ chức chính trị - xã hội - Bí thư chi bộ trực thuộc Đảng bộ (đã được |

| | | | |
|---|------------------------------|---|---|
| | | | <p>quy hoạch Ban Chấp hành Đảng bộ),</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cấp phó phòng, ban, khoa và tương đương (đã được quy hoạch chức danh cấp trưởng phòng, ban, khoa và tương đương). |
| 4 | Ban Chấp hành Đảng bộ Trường | <ul style="list-style-type: none"> - Cấp trưởng phòng, ban, khoa và tương đương trực thuộc Trường. - Cấp trưởng các đoàn thể chính trị-xã hội - Bí thư chi bộ trực thuộc Đảng bộ Trường - Cấp phó phòng, ban, khoa và tương đương (đã được quy hoạch chức danh cấp trưởng phòng, ban, khoa và tương đương). | <ul style="list-style-type: none"> - Cấp phó phòng, ban, khoa và tương đương trực thuộc Trường. - Cấp phó các đoàn thể chính trị-xã hội - Phó Bí thư chi bộ trực thuộc Đảng bộ Trường |
| 5 | Hiệu trưởng | <ul style="list-style-type: none"> - Phó Bí thư Đảng ủy - Ủy viên Ban Thường vụ Đảng ủy Trường. - Cấp phó đơn vị. | <ul style="list-style-type: none"> - Ủy viên Ban Chấp hành Đảng bộ Trường; - Cấp trưởng các tổ chức chính trị - xã hội (đã được quy hoạch cấp Hiệu trưởng Trường) - Cấp trưởng phòng, ban, khoa và tương đương (đã được quy hoạch chức danh Phó Hiệu trưởng) |
| 6 | Phó Hiệu trưởng | <ul style="list-style-type: none"> - Ủy viên Ban Chấp hành Đảng bộ Trường; - Cấp trưởng phòng, ban, khoa và tương đương - Cấp trưởng các tổ chức chính trị-xã hội của đơn vị | <ul style="list-style-type: none"> - Cấp phó phòng, ban, khoa và tương đương. - Cấp phó các tổ chức chính trị - xã hội của Trường |

| | | | |
|--|--|---|--|
| | | - Cấp phó phòng, ban, khoa và tương đương (đã được quy hoạch chức danh cấp trưởng phòng, ban, khoa và tương đương). | |
|--|--|---|--|

- **Lưu ý:**

- Tuổi rà soát, bổ sung quy hoạch cho nhiệm kỳ hiện tại bằng tuổi nghỉ hưu thực tế của cán bộ theo Nghị định số 135/2020/NĐ-CP ngày 18 tháng 11 năm 2020 của Chính phủ quy định về tuổi nghỉ hưu trừ đi số tuổi của cán bộ tại thời điểm rà soát, bổ sung quy hoạch phải còn ít nhất 72 tháng đối với đối tượng 1 và còn ít nhất 02 nhiệm kỳ (120 tháng) đối với đối tượng 2.

- Thời điểm tính tuổi quy hoạch:

- + Đối với đối tượng 1: cán bộ nam sinh từ tháng 4/1966 trở đi; cán bộ nữ sinh từ tháng 9/1970 trở đi.

- + Đối với đối tượng 2: cán bộ nam sinh từ 4/1970 trở đi; cán bộ nữ sinh từ tháng 5/1973 trở đi.

*

PHỤ LỤC 2
QUY TRÌNH RÀ SOÁT, BỔ SUNG QUY HOẠCH
NHÂN SỰ ĐẢNG ỦY NHIỆM KỲ 2020 – 2025 VÀ CHỨC DANH HIỆU
TRƯỞNG, PHÓ HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG GIAI ĐOẠN 2021 – 2026
(Kèm theo Kế hoạch số 04 -KH/ĐU ngày 22 tháng 3 năm 2022
của Đảng ủy trường)

1. Quy trình đối với nguồn nhân sự tại chỗ

Căn cứ kết quả đánh giá cán bộ hằng năm của cấp có thẩm quyền và đề xuất của bộ phận tham mưu về tổ chức, cán bộ, tập thể lãnh đạo đơn vị chỉ đạo, rà soát, bổ sung quy hoạch các bước sau:

a. Bước 1: Hội nghị tập thể lãnh đạo (lần 1)

Tổ chức hội nghị tập thể lãnh đạo (lần 1) xem xét, **thông qua danh sách bổ sung quy hoạch** để lấy ý kiến tại các hội nghị và bỏ phiếu **biểu quyết** đưa ra khỏi quy hoạch đối với những trường hợp không đủ tiêu chuẩn, điều kiện theo quy định.

(1) Thành phần:

Ban Thường vụ Đảng ủy; Ban Giám hiệu.

(2) Nguyên tắc đưa ra khỏi quy hoạch: Những đồng chí có trên 50% tổng số người được triệu tập đồng ý thì đề xuất đưa ra khỏi quy hoạch.

b. Bước 2: Hội nghị cán bộ chủ chốt

Tổ chức Hội nghị cán bộ chủ chốt để lấy ý kiến phát hiện, **giới thiệu** nhân sự quy hoạch (bằng phiếu kín).

(1) Thành phần:

- Ban Chấp hành Đảng bộ;

- Ban Ban Giám hiệu;

- Chủ tịch, Phó chủ tịch Công Đoàn;

- Bí thư, Phó Bí thư Đoàn Thanh niên;

- Bí thư, Phó Bí thư các chi bộ trực thuộc;

- Trưởng, Phó các Phòng, Ban, Khoa, Bộ môn, Trung tâm trực thuộc trường.

Hội nghị được tiến hành khi có ít nhất 2/3 số người được triệu tập có mặt.

(2) Nguyên tắc lựa chọn, giới thiệu: Nhân sự được lựa chọn, giới thiệu phải đạt tỉ lệ phiếu đồng ý ít nhất từ 30% trở lên so với tổng số người có mặt để đưa vào danh sách giới thiệu ở bước sau.

Kết quả kiểm phiếu không được công bố tại Hội nghị.

c. Bước 3: Hội nghị tập thể lãnh đạo mở rộng

Trên cơ sở kết quả giới thiệu nhân sự ở bước 2, hội nghị tập thể lãnh đạo mở rộng tiến hành thảo luận và **giới thiệu** nhân sự quy hoạch (bằng phiếu kín).

(1) Thành phần:

- Ban Chấp hành Đảng bộ;
- Ban Ban Giám hiệu;
- Chủ tịch Công Đoàn;
- Bí thư Đoàn Thanh niên;
- Trưởng các Phòng, Ban, Khoa, Bộ môn, Trung tâm trực thuộc trường.

(2) Nguyên tắc lựa chọn, giới thiệu: Nhân sự được lựa chọn, giới thiệu phải đạt tỉ lệ phiếu đồng ý ít nhất trên 50% so với tổng số người có mặt để đưa vào danh sách giới thiệu ở bước sau.

Kết quả kiểm phiếu không được công bố tại Hội nghị.

d. Bước 4: Hội nghị tập thể lãnh đạo (lần 2)

Căn cứ vào cơ cấu, số lượng, tiêu chuẩn, điều kiện, đối tượng, độ tuổi, tỉ lệ cán bộ trẻ, cán bộ nữ, cán bộ người dân tộc thiểu số theo quy định; đồng thời, trên cơ sở tình hình đội ngũ cán bộ, yêu cầu nhiệm vụ chính trị của đơn vị và kết quả giới thiệu nhân sự ở bước 2 và bước 3, tập thể lãnh đạo tiến hành thảo luận và biểu quyết giới thiệu nhân sự (bằng phiếu kín) để đưa vào danh sách đề nghị phê duyệt quy hoạch.

(1) Thành phần: Ban Thường vụ Đảng ủy; Ban Giám hiệu

(2) Nguyên tắc lựa chọn, giới thiệu: Nhân sự được lựa chọn, giới thiệu phải đạt tỉ lệ phiếu đồng ý ít nhất trên 50% so với tổng số người được triệu tập và lấy từ trên xuống cho đủ số lượng theo quy định.

Kết quả kiểm phiếu được công bố tại Hội nghị.

Trường hợp có từ 2 người trở lên có số phiếu bằng nhau trên 50%, thì giao cho người đứng đầu xem xét, quyết định lựa chọn nhân sự, đồng thời báo cáo đầy đủ các ý kiến khác nhau (nếu có) để Ban Thường vụ Đảng ủy ĐHQG-HCM xem xét, quyết định.

*

PHỤ LỤC 3
DANH MỤC HỒ SƠ NHÂN SỰ QUY HOẠCH
(Kèm theo Kế hoạch số 04 -KH/ĐU ngày 22 tháng 3 năm 2022
của Đảng ủy trường)

Danh mục hồ sơ nhân sự quy hoạch thông nhất khổ giấy A4 và sắp xếp theo thứ tự sau:

1. Tờ trình và bảng tổng hợp kết quả kiểm phiếu ở các bước (Mẫu 5).
 2. Sơ yếu lý lịch theo quy định hiện hành do cá nhân tự khai và cơ quan trực tiếp quản lý cán bộ xác nhận; có dán ảnh màu khổ 4x6.
 3. Nhận xét, đánh giá của các cấp ủy, tổ chức đảng, tập thể lãnh đạo đơn vị của cấp có thẩm quyền theo phân cấp quản lý cán bộ, về: (1) Phẩm chất đạo đức, lối sống, ý thức tổ chức kỷ luật, đoàn kết nội bộ. (2) Năng lực công tác và kết quả thực hiện chức trách, nhiệm vụ được giao. (3) Uy tín và triển vọng phát triển.
 4. Kết luận về tiêu chuẩn chính trị của cấp có thẩm quyền theo Quy định của Bộ Chính trị về bảo vệ chính trị nội bộ Đảng (*Ban Tổ chức Đảng ủy thực hiện*).
 5. Bản kê khai tài sản, thu nhập theo mẫu ban hành kèm theo quy định hiện hành (có ký xác nhận của người kê khai và người nhận bản kê khai theo quy định).
 6. Bản sao có giá trị pháp lý các văn bằng, chứng chỉ về trình độ chuyên môn, nghiệp vụ, lý luận chính trị..... (có xác nhận của cơ quan có thẩm quyền)
- **Lưu ý:** các tài liệu nêu tại Mục 2, 3, 4, 5 không quá 6 tháng tính đến thời điểm xem xét.